

VNINDEX 1.263.26 -0.94%	HNX 227.97 -0.66%	UPCOM 96.63 -0.63%	DOW JONES 44,470.41 +0.38%	NIKKEI 225 38,801.17 +0.04%	DAX 21,911.74 +0.57%
--	------------------------------------	-------------------------------------	---	--	---------------------------------------



Nhận định thị trường và chiến lược

"Tác động từ thông tin vĩ mô"

Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm -11.94 điểm (-0.94%) về mức 1263.26 điểm, tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 18.87 nghìn tỷ đồng, tăng +28.48% so với phiên trước. Chỉ số VN30 giảm -9.92 điểm (-0.74%) về mức 1330.88 điểm với 9 mã tăng, 16 mã giảm và 5 mã tham chiếu.

Trong 1 ngày thanh khoản thị trường vượt ngưỡng 18 nghìn tỷ đồng/phiên, cao nhất kể từ đầu tháng 12/2024, phe bán chủ động nắm thế thượng phong, kéo phần lớn các nhóm chỉ số chìm trong sắc đỏ. Các nhóm ngành giảm điểm nổi bật gồm Hàng công nghiệp (-3.07%), Bất động sản (-0.97%), Xây dựng và Vật liệu (-0.92%), trong khi đó những mã cổ phiếu thuộc nhóm vốn hóa lớn như HPG, FPT, VCB giảm mạnh do tác động của thông tin vĩ mô, gây giảm điểm cho chỉ số. Các cổ phiếu có diễn biến nổi bật gồm BMC (+5.81%), ORS (+2.79%), STB (+2.67%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VN-Index (-0.94%), HNX-Index (-0.66%), UPCOM-Index (+0.62%), VN30 (-0.74%), VNMID (-1.41%), VNSML (-1.06%), VNDIAMOND (-1.42%), VNFINLEAD (+0.18%), VNCOND (-2.3%), VNCONS (+0.28%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới chỉ số VN-Index gồm STB (+0.45 điểm), MSN (+0.4 điểm), BCM (+0.22 điểm) trong khi đó các cổ phiếu kéo giảm điểm thị trường gồm HPG (-1.91 điểm), FPT (-1.44 điểm), VCB (-1.08 điểm).

Khối ngoại bán ròng với -442.33 tỷ đồng, trong đó các cổ phiếu bị khối ngoại bán ròng gồm HPG (-193.92 tỷ), MWG (-108.2 tỷ), VCB (-76.31 tỷ). Các cổ phiếu được khối ngoại mua ròng gồm STB (+111.01 tỷ), MSN (+85.22 tỷ), OCB (+58.56 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Lực cung dâng cao trở lại khi VN-Index vận động tại kênh giá trendline phía trên. Đây cũng là vùng kháng cự thị trường cần kiểm định trước khi tiến tới mục tiêu xa hơn tại mốc 1300 điểm. Trên biểu đồ ngày, các tín hiệu về cặp đường trung bình trượt MA10/20 ngày, MACD vẫn tích cực tuy nhiên dòng tiền bán chủ động tăng cao kết hợp chỉ báo Stoch, MFI suy yếu khi chạm vùng quá mua cho thấy chỉ số sẽ gặp rung lắc trong ngắn hạn. Ngoài ra, nhịp điều chỉnh trong phiên đồng do tác động từ tin tức về việc Mỹ đánh thuế 25% đối với thép và nhôm nhập khẩu và Mỹ sẽ công bố chính thuế thương mại với các nước thời gian tới, gây lo ngại về chiến tranh thương mại leo thang khiến điểm số nhanh chóng đảo chiều trong phiên.

Tại các biểu đồ khung nhỏ, trạng thái điều chỉnh nhẹ đã xuất hiện khi MA10 cắt xuống MA20 đi kèm giá giảm mạnh do gặp kháng cự, khối lượng bán lớn tăng vọt trên khung H1.

Xét về tổng quan, VN-Index chưa đánh mất xu hướng trên biểu đồ ngày, tuần, tuy nhiên trước diễn biến tiêu cực từ thông tin vĩ mô, dự kiến thị trường sẽ gặp rung lắc quanh vùng kháng cự này trong vài phiên tới. Nhà đầu tư lướt sóng theo dõi hành động giá đảo chiều trên khung H1 để nắm bắt sớm các diễn biến mới.

Mức hỗ trợ cho xu hướng tăng ngắn hạn của VN-Index là 1250 điểm.
Mức hỗ trợ trên biểu đồ tuần của VN-Index là 1184 - 1198 điểm.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Mặc dù xu hướng trên biểu đồ ngày và tuần của VN-Index vẫn được bảo toàn, tuy nhiên trong ngắn hạn thị trường sẽ gặp rung lắc do lực bán lớn xuất hiện tập trung ở nhóm vốn hóa lớn. Trong trường hợp thị trường đi ngang tại đây với khối lượng thấp sẽ phù hợp cho trạng thái mua. Nhà đầu tư lướt sóng quan sát trạng thái đảo chiều trên khung H1 kết hợp cặp đường MA10/20 để nhận biết tín hiệu mua sớm.

Ưu tiên mua gia tăng tỷ trọng cổ phiếu có trạng thái đồng pha tăng trên khung ngày và tuần.

Mức hỗ trợ cho xu hướng tăng ngắn hạn của VN-Index là 1250 điểm.
Mức hỗ trợ trên biểu đồ tuần của VN-Index là 1184 - 1198 điểm.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Bản tin Tiêu điểm ngành (07/02/2025)
- Báo cáo chiến lược T2/2025

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Trung Quốc áp thuế lên 14 tỷ USD hàng hóa của Mỹ
- Lạm phát tiêu dùng tại Trung Quốc đạt mức cao nhất 5 tháng qua
- Canada thúc đẩy thương mại với EU trước biện pháp áp thuế của Mỹ

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- Phó Thủ tướng Bùi Thanh Sơn kêu gọi UAE đẩy mạnh hoàn tất Hiệp định CEPA
- Thép Việt Nam xuất khẩu sang Mỹ tăng hơn 50% trong năm 2024
- TP HCM giao CII phát triển dự án đô thị ở Hàng Xanh quy mô 8,5 tỷ USD

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

- 11/02/2025: MSCI công bố đảo danh mục
- 12/02/2025: Công bố chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 1 tại Mỹ
- 13/02/2025: Công bố chỉ số giá sản xuất (PPI) tháng 1 tại Mỹ

Chỉ số thị trường Việt Nam	10/02/2025	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
VNINDEX	1,263.26	-0.94%	-0.14%	0.04%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	18,829.26	28.40%	54.55%	53.12%
HNX	227.97	-0.66%	2.22%	-0.24%
HNX GTGD (Tỷ VND)	964.98	0.20%	71.30%	-17.10%
Upcom	96.63	-0.63%	2.47%	3.10%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	1,191.82	42.53%	44.26%	43.26%
P/E VNindex (x)	12.51	-0.95%	-5.66%	-5.30%
P/B VNindex (x)	1.62	-1.22%	-1.82%	-3.57%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu VN30	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	STB 2.67%	HPG -4.69%	CTG 6.05%	FPT -7.43%		
2	MTN 1.62%	FPT -2.81%	BVH 4.13%	MWG -4.49%		
3	BVH 1.54%	MWG -2.55%	TCB 4.04%	HPG -4.33%		
4	PLX 1.38%	VHM -2.45%	STB 3.92%	VHM -4.30%		
5	BCM 1.29%	GVR -2.04%	SHB 2.43%	VJC -3.01%		

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	ORS 2.79%	VTP -6.98%	CTD 11.32%	VTP -11.41%		
2	IJC 2.11%	PSH -5.41%	CII 9.81%	NLG -7.27%		
3	HNA 1.60%	SGN -4.95%	SBT 9.76%	BMP -6.15%		
4	ACG 1.53%	HSG -4.52%	SGN 8.84%	STG -5.21%		
5	NAB 1.46%	SVC -4.25%	IJC 6.62%	SCS -3.96%		

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	PGI 6.94%	SMC -6.80%	BMC 26.39%	KHP -14.12%		
2	LBM 6.91%	TMS -6.48%	FCM 24.14%	DCL -10.07%		
3	FIR 6.86%	GIL -6.44%	CGG 23.92%	SMC -8.57%		
4	FCM 6.74%	DQC -5.17%	OGC 21.24%	FRT -8.45%		
5	TDH 6.72%	ILB -5.15%	LGL 20.24%	DQC -8.33%		

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

	10/02/2025	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
TTCK Toàn cầu				
DAX	21,911.74	0.57%	0.83%	9.64%
Dow Jones	44,470.41	0.38%	-0.17%	2.64%
FTSE 100	8,767.80	0.77%	1.08%	7.96%
Nikkei 225	38,801.17	0.04%	-1.95%	-0.60%
S&P 500	6,066.44	0.67%	0.43%	0.48%

Tỷ giá

	10/02/2025	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
USD/VND	25,310.00	0.08%	0.92%	-0.24%
USD/JPY	151.43	0.01%	-1.85%	-4.05%
GBP/USD	1.24	0.00%	0.00%	-1.59%
EUR/USD	1.03	-0.96%	-0.96%	-0.96%

Năng lượng

	10/02/2025	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên	
Dầu thô Brent	USD/Bbl	75.87	1.62%	0.26%	2.54%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	3.44	3.93%	13.16%	-5.23%
Than	USD/T	107.25	-1.56%	-8.25%	-14.20%

Kim loại và vật liệu xây dựng

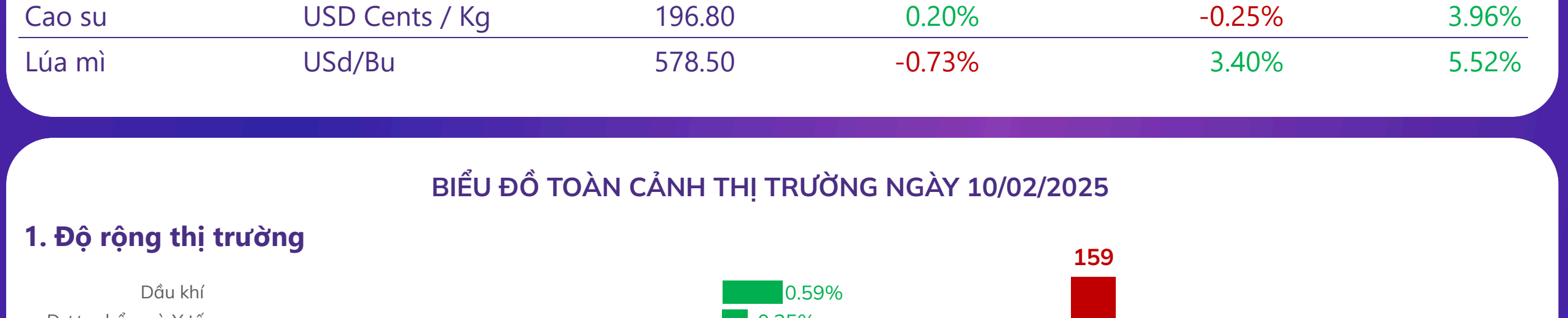
	10/02/2025	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên	
Đồng	USD/Lbs	4.70	2.62%	10.33%	16.05%
Vàng	USD/t.oz	2,918.03	2.05%	4.32%	11.95%
Bạc	USD/toz	32.06	0.85%	2.49%	10.78%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	759.00	0.53%	2.57%	7.05%
Quặng sắt	USD/T	106.37	0.13%	4.97%	2.20%
Thép	CNY/T	3,259.00	-0.64%	-0.73%	1.40%
Gỗ	USD/1000 board feet	587.54	-0.77%	-0.83%	4.16%

Nông nghiệp

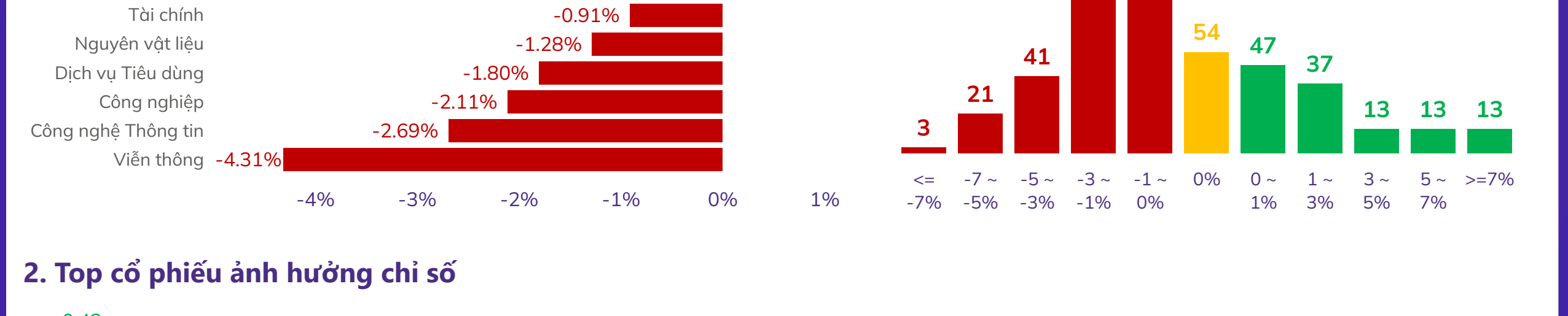
	10/02/2025	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên	
Cà phê	USD/Lbs	431.74	4.85%	12.29%	33.01%
Đường	USD/Lbs	19.57	1.45%	1.82%	-0.51%
Lợn hơi	USD/Lbs	87.70	0.52%	4.18%	7.44%
Cao su	USD Cents / Kg	196.80	0.20%	-0.25%	3.96%
Lúa mì	USD/Bu	578.50	-0.73%	3.40%	5.52%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 10/02/2025

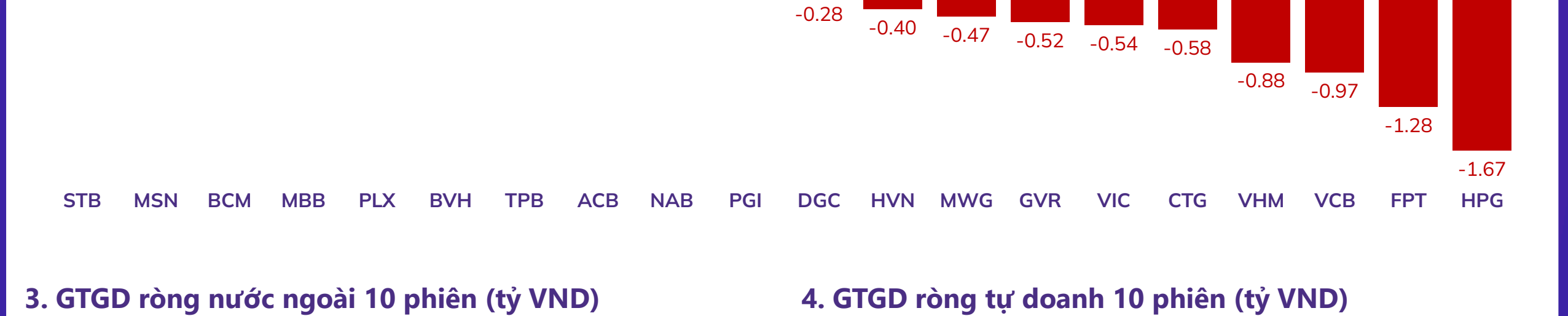
1. Độ rộng thị trường



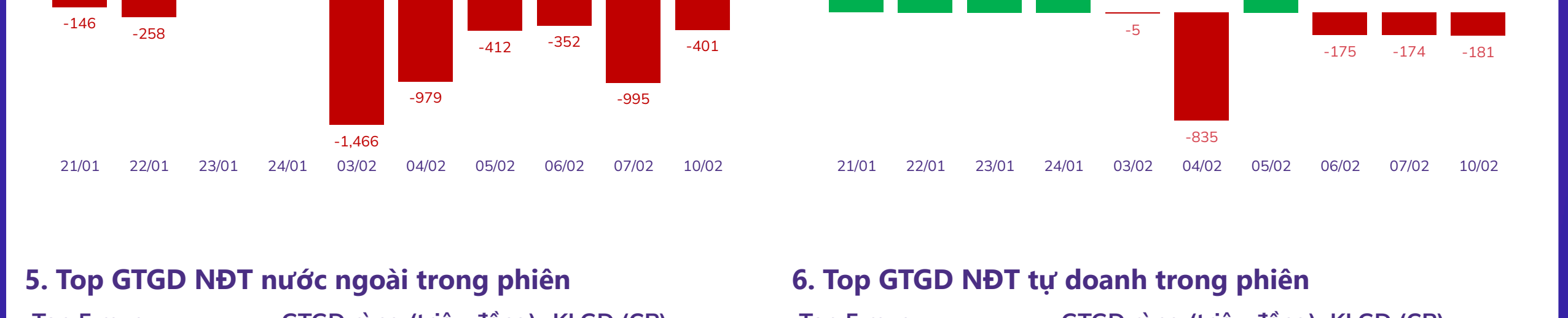
2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)



4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)



5. Top GTGD NĐT nước ngoài (trung phiên)

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
STB	1,174.82	6,200.00
MSN	6,690	1,112.625
VCI	40,620	1,168.550
FPT	32,388	225.053
SSI	32,171	1,291.440

6. Top GTGD NĐT tự doanh (trung phiên)

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
EIVFVN30	1,174.82	6,200.00
CMG	22,623	511.000
GEX	21,351	1,000.000
TCB	14,249	562.999
HAH	10,509	200.000

Top 5 bán

	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
DGC	-378.60	
CTG	-1,141.11	
VCB	-735.70	
MWG	-1,800.00	
HPG	-1,111.00	

Top 5 bán

	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
ACB	-960.00	
FUEFVN2D	-763.70	
MBB	-2,111.00	
OCB	-499.70	
VHM	-499.70	

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình. Người sử dụng không được phép sao chép, chỉnh sửa, đăng tải lên các nguồn tin truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS. Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.